



PHỤ LỤC 4

CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ĐIỆN – ĐIỆN TỬ

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 131/QĐ-ĐHTĐ ngày 25 tháng 3 năm 2020

của Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Đô)

- Tên ngành đào tạo: Công nghệ kỹ thuật Điện – Điện tử
- Tên tiếng Anh: Electrical and Electronic Engineering Technology
- Trình độ đào tạo: Đại học
- Thời gian đào tạo: 4 năm

1. Kiến thức

1.1. Kiến thức chung

LO1. Nắm rõ một cách hệ thống các kiến thức cơ bản về lý luận chính trị, các kiến thức về toán học, kiến thức xã hội, khoa học tự nhiên để vận dụng trong học tập, nghiên cứu và lĩnh vực chuyên ngành.

LO2. Sử dụng tốt ngoại ngữ và các phần mềm tin học trong chuyên ngành.

1.2. Kiến thức chuyên môn

LO3. Có khả năng áp dụng các kiến thức cơ sở, nguyên lý tổng quát và các yếu tố nền tảng kỹ thuật cốt lõi trong lĩnh vực hệ thống Điện - Điện tử. Có khả năng phân tích mạch điện, thiết kế các mạch điện đơn giản ứng dụng trong thực tế.

LO4. Khả năng áp dụng kiến thức chuyên sâu thuộc chuyên ngành, sử dụng các phương pháp, công cụ hiện đại để thiết kế và đánh giá các hệ thống Điện - Điện tử.

2. Kỹ năng

2.1. Kỹ năng nghề nghiệp

LO5. Có khả năng vận hành, bảo trì, sửa chữa hệ thống điện và hệ thống tự động hóa; nhà máy điện và trạm biến áp, hệ thống cung cấp điện, các cách thức vận hành và lắp đặt cho các hệ truyền động, kỹ thuật thiết kế chiếu sáng



LO6. Có khả năng sử dụng các phần mềm hỗ trợ thiết kế và mô phỏng trên máy tính.

LO7. Có khả năng lập và thực hiện kế hoạch về việc thiết kế và vận hành hệ thống. Có khả năng nghiên cứu chế tạo các hệ thống, dây chuyền tự động phục vụ các yêu cầu khác nhau để chuyển giao công nghệ cho các đơn vị cần sử dụng.

LO8. Có khả năng cập nhật thông tin kỹ thuật và công nghệ mới; phương pháp quản lý; kinh nghiệm trong và ngoài nước liên quan đến điện – điện tử; các thông tin về công việc đang thực hiện.

2.2. Kỹ năng mềm

LO9. Khả năng hoạt động hiệu quả trong các nhóm để hoàn thành một mục đích chung. Có kỹ năng giao tiếp hiệu quả thông qua viết, thuyết trình, thảo luận, đàm phán, làm chủ tình huống, sử dụng hiệu quả các công cụ và phương tiện hiện đại. Có kỹ năng tổ chức, lãnh đạo, làm việc theo nhóm và nhóm đa ngành

LO10. Sử dụng tốt công nghệ thông tin (trình độ CNTT nâng cao) và ngoại ngữ (Anh văn bậc 3/6 khung trình độ ngoại ngữ của Việt Nam, trình độ tương đương TOEIC ≥ 450 điểm) phục vụ công việc chuyên môn và quản lý.

3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

LO11. Tôn trọng luật pháp, thực hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ, quy định và đạo đức nghề nghiệp.

LO12. Có trách nhiệm cao trong công việc cũng như trong cuộc sống, tác phong nghề nghiệp nhanh nhẹn, vững vàng, thái độ phục vụ nghiêm túc; tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp, giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành.

LO13. Có nhận thức về mối liên hệ mật thiết giữa giải pháp kỹ thuật với các yếu tố kinh tế, xã hội trong thế giới toàn cầu hóa. Từ đó tạo ra những sản phẩm góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống con người và hiệu quả sản xuất, thúc đẩy sự phát triển kinh tế của đất nước

LO14. Có ý thức tiết kiệm năng lượng, bảo vệ tài nguyên môi trường và xã hội khi nghiên cứu, thiết kế, chế tạo sản phẩm vì một mục tiêu phát triển bền vững.

LO15. Khiêm tốn, trung thực, khách quan, cầu tiến, có tinh thần nghiên cứu khoa học và ý thức học tập phát triển nghề nghiệp suốt đời.

